

Số: 1939/2019/QĐST - HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 29 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 54, Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1981/2019/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **L H S**, sinh năm 1986

Thường trú: Tổ 8, ấp Tân Thành 2, xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Tạm trú: 21 Nguyễn Xí, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và bà **N H T**, sinh năm 1985

Thường trú: 21/14 đường số 7, Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Đường D8, Khu phố 1, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện nội dung mà các đương sự thỏa Tận được với nhau về việc giải quyết vụ việc, cụ thể:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 65, quyển số 01, ngày 17 tháng 8 năm 2006 do Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước cấp thì quan hệ hôn nhân giữa ông L H S và bà N H T là hợp pháp. Do quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên ông bà đã sống ly thân với nhau từ năm 2009 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, khả năng hàn gắn tình cảm đoàn tụ vợ chồng khó thành, mục đích hôn nhân không đạt, đời sống chung không thể kéo dài nên ông bà yêu cầu Tòa án công nhận Tận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Ông L H S và bà N H T khai giữa ông bà có một người con chung là trẻ L H K T, sinh ngày 23/03/2006. Ông bà thống nhất thỏa Tận giao trẻ T. cho bà T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, ông S không cấp dưỡng nuôi con.

[3] *Về tài sản chung:* Ông L H S và bà N H T khai do hai bên tự thỏa Tận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy: Ông L H S và bà N H T thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa Tận về việc

chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự Tận tình ly hôn và sự thỏa Tận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông L H S và bà N H T.
- Về con chung: Có 01 con chung là trẻ L H K T, sinh ngày 23/03/2006. Hai bên thỏa Tận thống nhất giao trẻ Trình cho bà T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, ông S không cấp dưỡng nuôi con.

Ông L H S được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung. Không ai có quyền cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa Tận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, ông L H S và bà N H T phải chịu được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ông S, bà T đã nộp theo biên lai T số 0017018 ngày 17 tháng 10 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- UBND X. Tận Lợi, H. Đồng Phú;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thảo Trân